TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

1. Bối cảnh và quan điểm điều hành

Năm 2025 khép lại trong bối cảnh kinh tế, chính trị toàn cầu tiếp tục biến động, rủi ro địa chính trị và các yếu tố bất định về thương mại, chuỗi cung ứng, giá hàng hóa và xu hướng dịch chuyển dòng vốn vẫn hiện hữu. Trong nước, kinh tế duy trì nỗ lực phục hồi và củng cố ổn định vĩ mô, song môi trường kinh doanh vẫn có nhiều yếu tố khó lường. Một số nhóm ngành có dấu hiệu cải thiện, nhưng sức cầu và tốc độ phục hồi giữa các lĩnh vực có độ phân hóa. Đặc biệt, hệ thống chính sách và khuôn khổ pháp lý liên quan đến tài chính, ngân hàng tiếp tục được cập nhật theo hướng tăng tính minh bạch và chuẩn hóa quản trị rủi ro. Điều này đòi hỏi các ngân hàng và khách hàng phải chủ động thích ứng, điều chỉnh mô hình vận hành, chuẩn hóa hồ sơ, quy trình và nâng cao năng lực tuân thủ.

Trong bối cảnh đó, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) xác định năm 2025 là năm bản lề trong lộ trình phát triển đến năm 2030 với quan điểm điều hành xuyên suốt là: ưu tiên củng cố nội lực, tăng trưởng có chọn lọc và nâng cao chất lượng hiệu quả. Bám sát định hướng điều hành, ACB đã triển khai đồng bộ kế hoạch kinh doanh trên toàn hệ thống, vừa đảm bảo các mục tiêu tăng trưởng, vừa củng cố chất lượng tăng trưởng và xây dựng nền tảng dài hạn.

2. Báo cáo công tác điều hành 2025

2.1 Kết quả kinh doanh năm 2025

Năm 2025, ACB ghi nhận nhiều điểm sáng về **tăng trưởng quy mô, quản trị rủi ro và hiệu quả vận hành**:

- **Tổng tài sản** đạt 1,03 triệu tỷ đồng, tăng 18,7% và vượt 4,2% kế hoạch, qua đó ACB gia nhập nhóm các ngân hàng có quy mô tổng tài sản trên 01 triệu tỷ đồng.
- **Tín dụng** tăng trưởng bền vững: Cho vay khách hàng đạt 689 nghìn tỷ đồng, tăng 18,6%, bám sát mục tiêu đặt ra. Tăng trưởng tín dụng được dẫn dắt bởi mảng cho vay doanh nghiệp tập trung vào các lĩnh vực chủ chốt của nền kinh tế như thương mại, chế biến, chế tạo. Đồng thời, phân khúc cho vay mua nhà ghi nhận những tín hiệu phục hồi tích cực, góp phần hoàn thiện bức tranh tăng trưởng hài hòa, bền vững của ACB trong năm bản lề mang tính chiến lược.
- **Huy động vốn** (bao gồm phát hành giấy tờ có giá) đạt hơn 718 nghìn tỷ đồng, tăng 12,4%, trong đó mảng khách hàng doanh nghiệp đóng góp nổi bật, tiền gửi không kỳ hạn (CASA) khách hàng doanh nghiệp cải thiện rõ nét nhờ các giải pháp tài chính "may đo" theo từng ngành nghề, từ dệt may, nhựa, khối FDI đến nông sản, thủy sản… Song song đó, ACB mở rộng hệ sinh thái cho khách hàng cá nhân bằng những sản phẩm khác

biệt, từ thẻ "Lotusmile Pay" kết nối dịch vụ hàng không Vietnam Airlines đến chứng chỉ tiền gửi, kênh đầu tư dung hòa giữa hiệu quả sinh lời, an toàn và tính linh hoạt.

- **Lợi nhuận trước thuế** đạt 19,5 nghìn tỷ đồng và hoàn thành 85% kế hoạch, chủ yếu do ACB triển khai các chương trình có lãi suất cạnh tranh nhằm nuôi dưỡng và mở rộng tệp khách hàng chất lượng và tăng trích lập dự phòng để củng cố "bộ đệm" an toàn cho các năm tới. Xét riêng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng đạt mức 22,9 nghìn tỷ đồng, ghi nhận tăng trưởng so với cùng kỳ.
- **Tổng thu nhập** đạt khoảng 33,8 nghìn tỷ đồng; thu nhập ngoài lãi tăng 20,5% lên gần 07 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng mạnh nhờ điều kiện thị trường thuận lợi: thu nhập đầu tư tăng 33,9%, kinh doanh ngoại hối tăng 47,9%, cùng với việc đẩy mạnh thu hồi nợ xấu đã xử lý rủi ro giúp thu nhập khác tăng đáng kể. Biên sinh lời duy trì ở mức 3% trong bối cảnh lãi suất cho vay được giữ ở mức thấp để hỗ trợ tăng trưởng theo định hướng chung.
- **Chi phí hoạt động** được kiểm soát hiệu quả ở mức tương đương năm trước. Tỷ lệ chi phí/thu nhập (CIR < Cost to Income Ratio) duy trì quanh mức 32%, phản ánh nỗ lực nâng cao hiệu suất của toàn hệ thống.
- **Nâng cao hiệu quả hoạt động toàn tập đoàn:** ACB đẩy mạnh kết nối hệ sinh thái và vai trò các công ty con, đến cuối năm 2025, ACBS đạt lợi nhuận trước thuế lũy kế hơn 1,2 nghìn tỷ đồng, tăng 46%; các đơn vị khác cũng đóng góp ngày càng rõ nét. ACB cũng đã xây dựng kế hoạch thành lập Công ty Bảo hiểm phi nhân thọ trong năm 2026 nhằm hoàn thiện hệ sinh thái tài chính.
- **Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% thực hiện so KH
1. Tổng tài sản	984.967	1.025.850	104%
2. Huy động (gồm tiền gửi khách hàng và phát hành giấy tờ có giá)	728.409	718.475	99%
3. Cho vay khách hàng	673.596	686.777	102%
4. Tỷ lệ nợ xấu nhóm 3 - nhóm 5 (sau CIC)	<2%	0,97%	206%
5. Lợi nhuận trước thuế	23.000	19.539	85%

2.2 Công tác quản trị rủi ro:

2.2.1. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao năng lực quản trị rủi ro, gia tăng bộ đệm dự phòng và đảm bảo tính tuân thủ.

- **Chất lượng tài sản** tiếp tục là điểm mạnh nổi bật: tỷ lệ nợ xấu (NPL) đạt 0,97%, thuộc nhóm thấp hàng đầu thị trường; tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) cải thiện ở mức 114%, nhờ ACB tăng trích lập dự phòng trong năm 2025 nhằm chủ động gia cố "bộ đệm", nâng cao năng lực chống chịu dài hạn.
- **Vốn và an toàn vốn**: ACB đã hoàn thành dự án xây dựng nền tảng tính vốn cho rủi ro tín dụng trên phương pháp xếp hạng nội bộ (IRB < Internal Ratings-Based), bao gồm cả hai cấp độ cơ bản (FIRB) và nâng cao (AIRB). Khởi động từ năm 2024, dự án IRB được ACB triển khai nhằm chủ động đáp ứng lộ trình theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (NHNN). Tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư số 14/2025/TT-NHNN ước tính cải thiện lên mức 12,3%, cao hơn đáng kể so với mức tối thiểu theo quy định.
- **An toàn thanh khoản:** ACB điều hành tăng trưởng tín dụng và huy động bám sát diễn biến thị trường, đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN để đáp ứng nhu cầu của khách hàng và vận hành ổn định trong điều kiện thị trường biến động. Cụ thể, tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng huy động tiền gửi (LDR) tại thời điểm cuối năm đạt 79%, thấp hơn đáng kể so với hạn mức tối đa 85% theo quy định của NHNN. Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung dài hạn duy trì ở mức 24%, thấp hơn so với ngưỡng quy định của NHNN giúp ACB có dư địa để cải thiện lợi suất khi gia tăng nguồn cho vay trung dài hạn.

2.2.2. Báo cáo tình hình cấp tín dụng cho các đối tượng nêu tại Khoản 1 Điều 135 Luật Các TCTD:

- Theo Điều 135 Luật Các TCTD, giới hạn cấp tín dụng đối với: **(i)** các đối tượng quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 1 nói trên là $\leq 5\%$ vốn tự có; **(ii)** đối với 01 (một) đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 nói trên là $\leq 10\%$ vốn tự có; và **(iii)** đối với tất cả các đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 nói trên là $\leq 15\%$ vốn tự có.
- Tỷ lệ thực tế tại ngày 31/12/2025 đối với các chỉ tiêu trên của ACB lần lượt **(i)** là 4,56% vốn tự có; **(ii)** 2,42% vốn tự có; **(iii)** 3,85% vốn tự có. Tất cả đều tuân thủ giới hạn theo quy định của pháp luật.

2.2.3. Báo cáo kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng và trích lập dự phòng, kết quả sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo khoản 3 Điều 13 Thông tư số 31/2024/TT-NHNN:

a. Kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng

- Năm 2025, kết quả phân loại nợ và cam kết ngoại bảng tiếp tục khẳng định chất lượng tài sản tốt và hiệu quả quản trị rủi ro của ACB: nợ đủ tiêu chuẩn chiếm tỷ trọng chủ đạo, nợ xấu được kiểm soát ở mức thấp. ACB thuộc nhóm ngân hàng có tỷ lệ nợ xấu thấp nhất hệ thống.
- Đối với cam kết ngoại bảng, ACB duy trì cơ chế theo dõi chặt chẽ và quản trị rủi ro chủ động, qua đó hạn chế nguy cơ chuyển hóa thành rủi ro tín dụng và giảm thiểu rủi ro tiềm ẩn phát sinh trong kỳ.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Dư nợ tại ngày 31/12/2025	Số dư cam kết ngoại bảng tại ngày 31/12/2025
Nhóm 1	863.040	46.082
Nhóm 2	2.475	43
Nhóm 3	764	1
Nhóm 4	757	2
Nhóm 5	5.085	16
Tổng	**872.121**	**46.144**

b. Kết quả trích lập dự phòng và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro năm 2025:

- ACB tiếp tục chủ động củng cố bộ đệm rủi ro trong năm 2025 khi tổng dự phòng tăng từ 6.587 tỷ đồng lên 7.456 tỷ đồng (tăng 869 tỷ đồng); đã trích lập ròng 3.299 tỷ đồng và sử dụng 2.431 tỷ đồng để xử lý rủi ro, vừa đảm bảo nguồn lực xử lý nợ, vừa nâng cao khả năng chống chịu.
- Cơ cấu dự phòng cho thấy dự phòng chung tăng từ 4.222 tỷ đồng lên 4.971 tỷ đồng, trong khi dự phòng cụ thể tăng từ 2.365 tỷ đồng lên 2.484 tỷ đồng, thể hiện định hướng tăng cường dự phòng mang tính phòng ngừa, nâng mức an toàn cho danh mục.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Quỹ dự phòng rủi ro	Dự phòng chung	Dự phòng cụ thể	Tổng cộng
1	Tại ngày 01/01/2025	4.222	2.365	6.587
2	(Hoàn nhập)/Trích lập trong năm	749	2.550	3.299
3	Sử dụng để xử lý rủi ro trong năm	-	(2.431)	(2.431)
4	Tại ngày 31/12/2025 = [1]+[2]-[3]	4.971	2.484	7.456

2.3 Hoạt động chuyển đổi số và nâng cao trải nghiệm khách hàng

Năm 2025, ACB đẩy mạnh chuyển đổi số theo định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo (AI/GenAI) nhằm nâng cao trải nghiệm, tăng hiệu quả kinh doanh, giảm chi phí và kiểm soát rủi ro.

- Tăng cường an toàn và bảo mật: ACB tiếp tục vận hành mô hình phòng vệ đa lớp trên ACB ONE với sự kết hợp giữa con người – công nghệ – hệ thống. Nhờ ứng dụng các công nghệ như Computer Vision, NLP, FDD, ngân hàng ngăn chặn 37.400 giao dịch lừa đảo, bảo vệ gần 2.500 tỷ đồng tài sản khách hàng. Quy trình eKYC được nâng cấp

với xác thực CCCD gắn chip đối chiếu dữ liệu Bộ Công an, đi kèm cơ chế cảnh báo và tạm dừng giao dịch tự động đối với giao dịch bất thường.

- Ứng dụng GenAI vào kinh doanh và vận hành: ACB triển khai nhiều giải pháp GenAI cho Khách hàng cá nhân và Khách hàng doanh nghiệp, góp phần tăng hiệu quả bán hàng và tối ưu quy trình phục vụ. Đồng thời, hệ thống ACB ASK, Copilot & ChatGPT Enterprise được áp dụng rộng rãi trong nội bộ giúp tự động hóa công việc, giảm thời gian xử lý và cải thiện năng suất của đội ngũ.
- Gia tăng gắn kết khách hàng trên nền tảng số: Năm 2025, số lượng giao dịch trực tuyến tăng 30%, khách hàng mới đến từ kênh số tăng 91%, và số lượng khách hàng giao dịch trực tuyến bình quân tháng tăng 12,5% so với năm 2024. Mảng tiết kiệm số duy trì đà tăng trưởng cao với mức tăng 45% về số tài khoản tiền gửi trực tuyến có kỳ hạn và tăng 25% về số lượng khách hàng gửi tiền trực tuyến.

2.4 Khởi động Chiến lược phát triển ACB giai đoạn 2025 – 2030.

Năm 2025, ACB chính thức khởi động Chiến lược giai đoạn 2025–2030 với tuyên ngôn "Trở thành tập đoàn tài chính hiệu quả, mang giải pháp cá nhân hóa toàn diện đến từng khách hàng, thông qua trải nghiệm liền mạch trên nền tảng tích hợp, được dẫn dắt bởi công nghệ, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo". Đây là định hướng xuyên suốt cho hành trình phát triển 05 năm, được cụ thể hóa cho 4 phân khúc khách hàng trọng tâm.

- Với phân khúc khách hàng cá nhân thu nhập cao (Affluent và High-Net-Worth Individual), ACB định hướng xây dựng bộ giải pháp đồng hành trọn đời, mở rộng sản phẩm đầu tư và quản lý gia sản với dịch vụ chuyên biệt, trải nghiệm đẳng cấp. Với khách hàng cá nhân đại chúng (Mass và Mass Affluent), ngân hàng tập trung tạo trải nghiệm nhanh, thuận tiện và liền mạch trên mọi kênh, đặc biệt là kênh số, đồng thời lên kế hoạch ra mắt nền tảng mới phục vụ phân khúc này. Với doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), ACB phát huy thế mạnh sẵn có, thúc đẩy số hóa toàn diện các giải pháp thanh toán, tài trợ và quản trị giúp doanh nghiệp vận hành mượt hơn và tăng trưởng bền vững. Với doanh nghiệp lớn (MMLC, gồm FDI), ACB phát triển mô hình phục vụ chuyên môn hóa theo ngành, đồng thiết kế giải pháp dựa trên am hiểu dòng tiền và chu kỳ kinh doanh để xây dựng quan hệ đối tác dài hạn.
- ACB đã đề ra hơn 20 sáng kiến chiến lược và hiện thực thi khoảng 1/3 các sáng kiến. Trong năm 2026 dự kiến triển khai hơn 1/2 các sáng kiến chiến lược này, kỳ vọng là nền tảng giúp ACB tăng tưởng bền vững trong thời gian tới.

2.5 Những điểm nổi bật về phát triển bền vững (ESG) trong năm 2025

ACB tiếp tục thúc đẩy định hướng phát triển bền vững gắn với trách nhiệm xã hội, xem ESG là nền tảng hỗ trợ tăng trưởng dài hạn và nâng cao chất lượng quản trị:

- Năm 2025, ACB đã hoàn thành xây dựng Chiến lược phát triển bền vững cho giai đoạn 2026 – 2030 với 12 chủ đề trọng yếu thuộc 04 trụ cột: Kinh tế, Môi trường, Xã hội và Quản trị.

- Trong năm, ACB đã công bố mô hình phát triển bền vững theo hướng tạo giá trị chung (CSV), đánh dấu bước chuyển từ các hoạt động trách nhiệm xã hội (CSR) rời rạc sang cách tiếp cận hệ thống, dài hạn và đo lường được, gắn với Chiến lược kinh doanh của Ngân hàng trong giai đoạn 2025–2030.
- Song song với các chương trình vì cộng đồng, ACB thúc đẩy khung tài chính bền vững, phát triển tín dụng xanh và tín dụng xã hội cho các doanh nghiệp theo định hướng phát triển bền vững. Tính đến cuối năm 2025, dư nợ tín dụng xanh/xã hội đạt hơn 2.000 tỷ đồng, thể hiện cam kết mạnh mẽ của ACB trong hỗ trợ chuyển đổi xanh của nền kinh tế.

Nhờ những nỗ lực đồng bộ đó, năm 2025, ACB nhận được loạt giải thưởng và bằng khen trong lĩnh vực phát triển bền vững bao gồm: Go Green (Thực hành xanh) – ASEAN Fintech Forum; Nơi làm việc tốt nhất Châu Á 2025 – HR Asia Awards, lần thứ 7 liên tiếp; Tốp 10 ngân hàng thực thi ESG xuất sắc 2024 – Vietnam ESG Awards (Báo Dân trí), hạng mục ESG toàn diện; Tốp 50 Doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam 2025 – Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư, gồm hai hạng mục: S (Hoạt động CSR nổi bật) và G (Tinh thần lãnh đạo ESG); và Bằng khen vì thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình và Phong trào thi đua "Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025".

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2026

Trên cơ sở định hướng chiến lược và phân tích các yếu tố thị trường, xu hướng vĩ mô, Ban điều hành đặt mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu hợp nhất	Tăng trưởng so với năm 2025
1	Tổng tài sản	**16%**
2	Dư nợ tín dụng	**16%** *(Không vượt quá hạn mức tăng trưởng tín dụng do Ngân hàng Nhà nước phê duyệt.)*
3	Huy động (bao gồm giấy tờ có giá)	**16%**
4	Lợi nhuận trước thuế	**14%**
5	Tỷ lệ nợ xấu (nhóm 3 – nhóm 5)	**< 2%**

2. Triển khai nhóm các giải pháp trọng tâm

Để đạt mục tiêu năm 2026 nêu trên, Ban điều hành tập trung triển khai các nhóm giải pháp sau:

(1) **Thúc đẩy tăng trưởng doanh thu lõi** bằng cách cá nhân hóa hành trình khách hàng và số hóa từ khâu đầu đến khâu cuối (end-to-end) các hành trình sản phẩm (tín dụng và phi tín dụng) để mở rộng quy mô và tăng năng suất.

(2) **Mở rộng hệ sinh thái sản phẩm tài chính (bảo hiểm/đầu tư và dịch vụ gia tăng)** theo hướng minh bạch, phù hợp nhu cầu từng phân khúc, nhằm nâng trải nghiệm và gia tăng doanh thu dịch vụ bền vững.

(3) **Tăng tốc chuyển đổi số toàn diện**: đầu tư công nghệ, dữ liệu và AI để tự động hóa vận hành, nâng hiệu quả quản trị, kiểm soát rủi ro và nâng trải nghiệm khách hàng. Đồng thời, **nâng cấp hạ tầng và năng lực công nghệ** phục vụ chuyển đổi số, tăng độ ổn định, an toàn và tích hợp.

(4) **Tuân thủ và quản trị rủi ro theo chuẩn mực cao**: giữ vững uy tín và sự tín nhiệm thông qua tuân thủ nghiêm ngặt quy định pháp luật, chuẩn mực quản trị doanh nghiệp và thông lệ quản lý rủi ro tiên tiến.

(5) **Phát triển bền vững gắn trách nhiệm xã hội (ESG)**: lồng ghép trách nhiệm xã hội vào chiến lược 2025–2030 với các trụ cột ưu tiên Sức khỏe, Giáo dục và Môi trường, triển khai xuyên suốt từ cấp tín dụng, phát triển sản phẩm đến quản trị rủi ro và hợp tác với khách hàng/đối tác.

(6) **Phát triển và phát huy vai trò các công ty con hướng tới Tập đoàn tài chính hiệu quả**: tăng cường liên kết bán chéo trong toàn hệ sinh thái, chuẩn hóa quản trị/hiệu suất, mở rộng năng lực sản phẩm, kênh phân phối của các đơn vị thành viên, qua đó gia tăng đóng góp lợi nhuận hợp nhất và hoàn thiện hệ sinh thái tài chính của ACB.

Năm 2026, Ban điều hành cam kết triển khai quyết liệt các giải pháp trọng tâm, quản trị rủi ro chặt chẽ, tối ưu hiệu quả hoạt động và kiên định bám sát Chiến lược phát triển 2025 – 2030 nhằm hoàn thành các mục tiêu ĐHĐCĐ giao và gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông.

Trân trọng.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Từ Tiến Phát